



TỔNG HỢP BIỂN ĐÔNG TUẦN QUA

(từ 28/10 đến 3/11/2013)



- Indonesia tổ chức hội thảo về Biển Đông
- Trung Quốc đưa đội tàu ngầm hạt nhân vào trực chiến
- Việt Nam chuẩn bị nhận tàu ngầm “Hổ Đen” Kilo
- Việt Nam, Malaysia tăng cường hợp tác quốc phòng
- Việt - Mỹ đối thoại quốc phòng cấp Thứ trưởng
- Quan chức Mỹ phản đối yêu sách biển của Trung Quốc

Động thái của các quốc gia

+ Trung Quốc:



Trung Quốc đưa đội tàu ngầm hạt nhân vào trực chiến. Truyền thông Trung Quốc hôm 27/10 đưa tin hạm đội tàu ngầm hạt nhân đầu tiên của nước này đã bắt đầu tiến hành tuần tra trên biển. DĐề án về các tàu ngầm hạt nhân này đã có từ vài chục năm trước, nhưng đây là lần đầu tiên các tàu này “được giải mật.” Những năm gần đây, Hải quân Trung Quốc đã tỏ ra tự tin hơn với các động thái phô trương sức mạnh.

+ Việt Nam:



Việt Nam chuẩn bị nhận tàu ngầm “Hố Đen”. Theo RIA Novosti, chiếc tàu ngầm Kilo, Mỹ

đặt biệt hiệu là “Hố Đen đại dương” sẽ được bàn

giao cho Hải quân Việt Nam vào tháng 11 tới đây. Tất cả 6 tàu ngầm Kilo mà Việt Nam đặt mua của Nga, đều được đóng tại nhà máy Admiralty ở thành phố cảng Saint Peterburg, dự kiến sẽ được bàn giao cho Hải quân Việt Nam trước năm 2016.

+ Indonesia:

Indonesia tổ chức hội thảo về Biển Đông. Hội thảo lần thứ 23 về “Quản lý xung đột tiềm tàng ở Biển Đông”, do Viện phát triển và phân tích chính sách, Bộ Ngoại giao Indonesia và Trung tâm nghiên cứu Đông Nam Á phối hợp tổ chức, đã khai mạc hôm 31/10 tại Yogyakarta, Indonesia. Hội thảo tập trung trao đổi, thảo luận ba nội dung chính: (i) quản lý xung đột tiềm tàng thông qua hợp tác; (ii) thúc đẩy các biện pháp xây dựng lòng tin để tăng cường hiểu biết lẫn nhau; (iii) thúc đẩy trao đổi quan điểm thông qua đối thoại về những vấn đề nhất định. Từ năm 1990 đến nay, Indonesia đã tổ chức nhiều hội thảo chuyên đề về quản lý xung đột trên biển và thúc đẩy hợp tác giữa các bên tranh chấp.

+ Mỹ:



Hạ viện Mỹ: “Thế giới cần phản đối yêu sách biển của Trung Quốc.” Tại buổi điều trần ở Tiểu ban đối ngoại Hạ viện Mỹ về yêu sách biển của Trung Quốc và các mối đe dọa khác hôm 30/10, Chủ tịch Tiểu ban đối ngoại của Hạ viện Mỹ ông Dana Rohrabacher tuyên bố: “Các yêu sách chủ quyền biển của Trung Quốc ở Biển Đông và Biển Hoa Đông là không rõ ràng. Mưu đồ lớn của Bắc Kinh cần phải được ngăn chặn nếu muốn bảo vệ hòa bình trong khu vực.” Theo ông Rohrabacher, chiến lược có tính toán và lâu dài của Bắc Kinh là mở rộng, khiêu khích, thách thức và cuối cùng là thống trị khu vực. Chiến lược xoay trục Châu Á của Mỹ sẽ là “vô nghĩa” nếu Mỹ không nhìn nhận rõ về mối đe dọa này.

Quan hệ các nước



Việt - Mỹ đối thoại quốc phòng. Trong hai ngày 28-29/10, tại thủ đô Washington D.C của Mỹ, Việt Nam và Mỹ đã tổ chức đối thoại chính sách quốc phòng cấp Thứ trưởng. Hai bên đã trao đổi ý kiến về tình hình an ninh khu vực và các vấn đề cùng quan tâm, trong đó có tự do an toàn hàng hải, an ninh biển cũng như mối nguy cơ tiềm ẩn đe dọa hòa bình và ổn định trong khu vực. Hai bên có quan điểm chung là giải quyết mọi vấn đề tranh chấp chủ quyền lãnh thổ trên biển giữa các quốc gia Đông Á và Đông Nam Á bằng các biện pháp hòa bình, thông qua thương lượng, tôn trọng luật pháp quốc tế.

Việt Nam, Malaysia tăng cường hợp tác quốc phòng. Từ ngày 31/10 đến ngày 1/11, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Malaysia ông Dato Seri Hishammuddin Tun Hussien đã thăm Việt Nam.

Sau lễ đón, Bộ trưởng Phùng Quang Thanh và Bộ trưởng Dato Seri Hishammuddin Tun Hussien đã tiến hành hội đàm. Hai bên đã trao đổi các biện pháp tăng cường hợp tác giữa Bộ Quốc phòng hai nước trong thời gian tới, trong đó tập trung vào một số lĩnh vực như trao đổi đoàn, giao lưu các cấp, nhất là ở cấp cao; thiết lập cơ chế đối thoại về Chính sách quốc phòng cấp Thứ trưởng và hợp Nhóm Công tác chung cấp Cục Đối ngoại.

Phân tích và đánh giá



“ASEAN và Tranh chấp Biển Đông?” của *Rodolfo C. Severino*. ASEAN từ lâu đã cùng tham gia thảo luận với Trung Quốc và các quốc gia khác về vấn đề Biển Đông. Tuy nhiên bất đồng chủ yếu là làm thế nào để dung hòa lợi ích quốc gia của các bên có yêu sách với quy tắc của luật pháp quốc tế. Cho dù các bên yêu sách ở Biển Đông thường biện minh yêu sách của mình bằng ngôn từ đầy thuyết phục, tuy nhiên lịch sử chỉ ra rằng cũng chính các nước này theo đuổi các yêu sách vì lý do chiến lược và kinh tế. Mặt khác, chúng ta cần phải nhắc tới luật pháp quốc tế, yếu tố mà mọi quốc gia phải tuân thủ và thường được coi là cứu cánh cho các quốc gia yếu ớt. Vậy giữa lợi ích quốc gia và quy định luật pháp, các quốc gia sẽ lựa chọn điều gì? Đây

thực sự là một câu hỏi khó. Khi theo đuổi lợi ích quốc gia, khả năng thỏa hiệp của quốc gia đó sẽ giảm đi. Đây là thực tế mà các bên đàm phán cần phải tính tới. Tuy nhiên, quá trình tham vấn của ASEAN và Trung Quốc về Bộ Quy tắc Ứng xử (COC) sẽ hiệu quả hơn nếu mỗi quốc gia làm rõ lợi ích quốc gia của họ, và các bên cần đảm bảo rằng những lợi ích sẽ được bảo vệ nếu trong tương lai có bất kỳ sự thỏa hiệp nào. Ngoài ra, các cuộc tham vấn sẽ hiệu quả nếu tăng cường hơn nữa lòng tin giữa các bên, để từ đó tranh chấp không bùng phát thành xung đột. Cần nhớ rằng cả ASEAN và diễn đàn ASEAN-Trung Quốc đều không phải là một cơ quan xét xử có khả năng “giải quyết” các tranh chấp chủ quyền và quyền tài phán. Tuy nhiên, tất cả các bên sẽ đều có lợi trong việc duy trì hòa bình, ổn định khu vực, các quy tắc quan hệ quốc tế, tự do và an toàn hàng hải, hàng không và sự gắn kết trong ASEAN.

“Vì sao Trung Quốc cô lập Nhật Bản và Philippines?” của *Zachary Keck*. Trong lịch sử, các nhà lãnh đạo Trung Quốc nhiều lần thành công với chính sách “chia để trị” với các nước láng giềng. Trong hai năm qua, Trung Quốc

luôn vướng vào các cuộc tranh cãi với nước (ngoại trừ Nga và Pakistan). Kết quả dễ nhận thấy là các nước láng giềng của Bắc Kinh có xu hướng liên kết lại nhằm đối phó với sức mạnh đang gia tăng của nước này. Có lẽ nhận thức được những hạn chế và nguy cơ từ chính sách “chia để trị”, Trung Quốc bắt đầu thay đổi chiến lược. Chủ tịch Tập Cận Bình và các nhà lãnh đạo hàng đầu của Trung Quốc quay lại chính sách “ngoại giao nụ cười” của những người tiền nhiệm. Tuy nhiên, hai quốc gia bị loại khỏi “cuộc tấn công quyền rũ” của Trung Quốc là Nhật Bản và Philippines. Bắc Kinh duy trì quan điểm cứng rắn và từ chối yêu cầu đàm phán từ phía lãnh đạo của hai nước này. Có một số lý do giải thích việc này. Liên quan đến Nhật Bản, các học giả nổi tiếng Trung Quốc bình luận, Bắc Kinh xem tranh chấp quần đảo Điếu Ngư/Senkaku với Nhật Bản là vấn đề khác biệt về chất trong tranh chấp lãnh thổ với các nước láng giềng. Học giả Shen Dingli của Đại học Fudan giải thích: “Đối với Biển Hoa Đông, tranh chấp lãnh thổ mang đậm dấu ấn chính trị. Trung Quốc từng bị Nhật Bản xâm chiếm và người Nhật đã chiếm quần đảo (Điếu Ngư/Senkaku) của chúng tôi. Nhưng đối với Biển Đông, phần lớn các tranh chấp mang ý nghĩa kinh tế”. Một lý do khác mà Trung Quốc quyết định nhắm vào

Nhật Bản và Philippines vì hai nước này đã có hiệp ước đồng minh với Mỹ. Các nhà lãnh đạo Bắc Kinh có thể tính toán rằng, Trung Quốc sẽ không mất gì nhiều khi đụng độ với Manila và Tokyo bởi vì hai nước này vốn thuộc phe của Mỹ. Một lý do khác khiến Trung Quốc nhắm vào Nhật Bản và Philippines có thể là, 2 nước này không có chung biên giới đất liền với họ. Trung Quốc khuếch trương ảnh hưởng quốc tế phần lớn dựa vào khả năng duy trì biên giới đất liền yên bình. Tranh chấp căng thẳng và kéo dài với các nước có chung biên giới đất liền có thể đẩy Trung Quốc vào tình trạng nguy hiểm. Do đó, Trung Quốc luôn có quan điểm cứng rắn với Nhật Bản và Philippines – vì họ tính toán sẽ mất ít hơn so với việc gây hấn với các láng giềng có chung biên giới trên bộ.



“Philippines nên xin lỗi vì những cáo buộc tại Bãi cạn Scarborough?” của *Carl Thayer*. Sáu tuần sau những cáo buộc nặng nề của Bộ trưởng

Quốc phòng Philippines Gazmin về những khối bê tông tại Bãi cạn Scarborough, phía Philippines đã buộc phải xuống thang. Vào ngày 23/10, Tổng thống Benigno Aquino cho rằng các khối bê tông trong các bức ảnh chụp là “quá cũ” và “không phải điều gì mới mẻ.” Sau đó, ông Aquino cũng đính chính về cáo buộc cho rằng Trung Quốc gần như đã chiếm được Bãi cạn Scarborough khi thừa nhận người dân địa phương Philippines có thể thoải mái tới đây đánh bắt cá. Hai ngày sau, ông Gazmin lên tiếng giải thích sự mâu thuẫn trong những phát ngôn trước đó của ông và những tuyên bố sau này của Tổng thống Aquino, “Tổng thống đã nói đúng về việc một số khối bê tông đã có hàng trăm năm tuổi, nghĩa là chúng đã có từ lâu. Tuy nhiên điều này là mới đối với chúng tôi bởi chỉ đến gần đây chúng tôi mới nhìn thấy chúng.” Ông Gazmin cũng nói thêm, “chúng tôi thường xuyên tuần tra trên không ở khu vực này tuy nhiên thủy triều cao có thể đã khiến nhiệm vụ trinh sát gặp khó khăn và không thể phát hiện ra những vật thể này.” Câu chuyện “đá hay khối” đặt ra câu hỏi lớn về năng lực của Lực lượng vũ trang Philippines trong việc nắm rõ khu vực biển mà họ có lợi ích chiến lược. Nếu những khối bê tông này được đặt từ cuối năm 1980, vậy tại sao phải đến tận bây giờ các chuyên gia phân tích hình ảnh quân sự mới

có thể thấy chúng? Tại sao không tham vấn các ghi chép trong quá khứ của Bộ Quốc phòng Philippines? Câu chuyện “đá hay khối” cũng đưa ra câu hỏi rằng liệu có phải việc Philippines thiếu niềm tin chiến lược ở Trung Quốc đã dẫn tới các phân tích tình báo sai lệch? Cuối cùng, tranh cãi “đá hay khối” không chỉ khiến chính phủ Philippines bối rối mà còn ảnh hưởng đến uy tín của Bộ Quốc phòng và Lực lượng vũ trang Philippines. Không chỉ vậy, câu chuyện này đã khiến quan hệ Manila-Bắc Kinh căng thẳng tại thời điểm Trung Quốc đang thúc đẩy hợp tác chung trên biển với các quốc gia ASEAN. Philippines nợ các đối tác, những người bạn và đồng minh một lời giải thích. Có lẽ Philippines nên rút lại những cáo buộc và đưa ra lời xin lỗi Trung Quốc về việc hiểu lầm.



“Tranh chấp Biển Đông sẽ không ngăn cản hoạt động thăm dò dầu khí?” của Mark Brierley. Tại Hội nghị ASEAN-Trung Quốc diễn

ra vào tháng trước, các nước ASEAN đã hướng tới hợp tác về ngoại giao với Trung Quốc nhằm giải quyết các tranh chấp. Khi đề cập đến khu vực tranh chấp, Tổng thống Philippines Benigno Aquino đã dùng ngôn từ rất ngoại giao, “đây là khu vực biển có nhiều tên gọi khác nhau”, đồng thời bày tỏ mong muốn giải quyết tranh chấp, nếu không nó sẽ ảnh hưởng đến sự tăng trưởng kinh tế tại khu vực, “Sự phát triển của khu vực không thể thực hiện trong một môi trường quốc tế mà luật pháp không tồn tại.” Ở mức độ nào đó, Trung Quốc, nước có yêu sách lớn nhất, chắc chắn sẽ mất nhiều nhất nếu có hình thành bất kỳ một thỏa thuận quốc tế chính thức nào tại đây. Do vậy, Bắc Kinh đã tích cực hợp tác với các nước láng giềng trong hoạt động khai thác chung nguồn dầu khí. Thủ tướng Trung Quốc Lý Khắc Cường gần đây đã tới Hà Nội với mục đích thúc đẩy hợp tác kinh tế Việt-Trung, sau khi đã ký kết các thỏa thuận trị giá 5 tỷ USD với Malaysia và 28 tỷ USD với Indonesia. Những sự việc này diễn ra sau mối quan hệ đầy sóng gió giữa Petrovietnam và CNOOC, kể từ năm 2012 khi doanh nghiệp Trung Quốc mời thầu thăm dò quốc tế tại Vịnh Bắc Bộ, khu vực mà cả Việt Nam và Trung Quốc đều yêu sách. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa hai bên sau đó đã được hàn gắn, với việc gia hạn thời gian và mở rộng thỏa

thuận thăm dò chung tại Vịnh Bắc Bộ. Thỏa thuận này sẽ có hiệu lực tới năm 2016 và mở rộng khu vực hợp tác từ 1.541 km² lên 4.076 km². Những thỏa thuận này có thể là dấu hiệu cho thấy một tương lai lạc quan hơn, khi Trung Quốc nhận ra rằng việc khai thác chung nguồn tài nguyên tranh chấp sẽ tốt hơn là không làm gì. Cuộc tấn công ngoại giao gần đây của nước này đối với ASEAN có thể sẽ đem lại thêm thành quả và dầu khí.



“Mỹ đang dần mất ưu thế vào tay Trung Quốc?” của *William Bradley*. Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã tận dụng thành công việc Tổng thống Mỹ Barack Obama không thể tham dự hai vòng đối thoại quan trọng của Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á. Ông Tập tuyên bố rằng Trung Quốc sẽ hỗ trợ cho Ngân hàng Đầu tư Cơ sở Hạ tầng của Châu Á và đẩy nhanh tiến độ xây dựng Tuyến Đường sắt Châu Á kết nối các nước

Đông Nam Á với tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Sau đó, ông Tập tiếp tục các hoạt động ngoại giao của mình, cùng với việc đưa ra một loạt hứa hẹn về thương mại và đầu tư với các nước Đông Nam Á. Còn Mỹ đã làm được gì khi Tổng thống Obama không thể đến Đông Nam Á? Đó là triển khai tới khu vực một chiếc tàu có tên trùng với tên một vị tổng thống của họ, George Washington. Trong lúc ông Obama không tham dự Hội nghị Thượng đỉnh Đông Á thì tàu sân bay George Washington đã thực hiện chuyến đi vòng quanh Đông Á và các vùng biển gần đó. Trong một tuần hiện diện Biển Đông, tàu George Washington đã tham gia một số cuộc tập trận chung với các nước khu vực. Với việc Bắc Kinh không từ bỏ các yêu sách chủ quyền và đẩy nhanh việc phát triển năng lực quân sự, hầu hết các nước láng giềng xung quanh sẽ tìm đến Mỹ như một đối trọng. Tuy nhiên, cho dù George Washington là chiếc tàu cực kỳ hiện đại, nhưng đây không phải là sự thay thế tương xứng cho Tổng thống Obama. Việc vắng mặt tại các Hội nghị quan trọng của Châu Á trong giai đoạn chính phủ Mỹ đóng cửa sẽ có những tác động hết sức tiêu cực. Ngoài ra, còn các vấn đề về tài chính. Không giống cường quốc đang trỗi dậy Trung Quốc, Mỹ không có con bài kinh tế trong tay. Sau một thập kỷ sa lầy trong các sa mạc cát

tại Trung Đông, Mỹ không đủ khả năng để ủng hộ Ngân hàng Cơ sở Hạ tầng Châu Á. Còn Trung Quốc thì có thể. Đây là thực tế mà người Mỹ phải chấp nhận./.

Thực hiện: Đinh Tuấn Anh

Vũ Quang Tiệp